

Số: 140/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 16 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 52/2021/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2021 giữa:

* Nguyên đơn: Anh Bùi Phương V, sinh năm 1994.

Địa chỉ: XPH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Chị Phạm Thị Diễm H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: XPH

, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 08 tháng 6 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 08 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Phương V và chị Phạm Thị Diễm H được thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Có 01 con tên Bùi Phạm Gia Bảo, sinh ngày 06/02/2018, anh V được tiếp tục nuôi cháu Gia Bảo. Ghi nhận việc anh V không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị Diễm H được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết, hai bên đương sự có quyền xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Bùi Phương V và chị Phạm Thị Diễm H khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2/ Án phí HNGĐST được giảm 50%, số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng); Án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng. Hai bên thỏa thuận:

Phần án phí của chị H, anh V đồng ý chịu thay và được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005421 ngày 05/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) cho anh Bùi Phương V theo biên lai nêu trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND –TP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS -TP Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Phú Hưng, Tp Bến Tre;
- Các bên đương sự (2b) ;
- Lưu HS, VP (2b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Mươi